

Số/No. : 09/2026/CBTT- TAH

Đồng Nai, ngày 13 tháng 08 năm 2026

Dong Nai, August 13, 2026

THÔNG BÁO THAY ĐỔI GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
NOTICE OF CHANGES TO THE ENTERPRISE REGISTRATION CERTIFICATE

Kính gửi/ To:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *State Securities Commission Of Vietnam*
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội / *Hanoi Stock Exchange.*

Căn cứ theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3801140300 ngày 12/08/2026, do Phòng Đăng ký Kinh doanh – Sở Tài chính Thành phố Đồng Nai cấp thay đổi lần thứ 13, chúng tôi trân trọng thông báo việc thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty chúng tôi như sau:

Pursuant to the Enterprise Registration Certificate No. 3801140300, as amended for the 13th time on August 12, 2026, and issued by the Business Registration Division – Dong Nai City Department of Finance, we hereby respectfully announce the following changes to our Company's Enterprise Registration Certificate as follows:

- Tên tổ chức/Name of organization: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GIẤY THUẬN AN/THUAN AN PAPER SERVICE TRADING JOINT STOCK COMPANY
- Mã chứng khoán/Mã thành viên/ Stock code/ Broker code: TAH
- Địa chỉ/Address: Lô A, Đường Đ4, KCN Minh HưngIII, Phường Minh Hưng, Thành phố Đồng Nai, Việt Nam / Head Office Address: Lot A, D4 Street, Minh Hung III Industrial Park, Minh Hung Ward, Dong Nai City, Vietnam
- Điện thoại liên hệ/Tel.: 0274 3560 571
- E-mail: admin@thuananpaper.com
- Website: https://thuananpaper.com/

1. Thông tin trước khi thay đổi/Information before change:

STT	Mã ngành	Tên ngành, nghề kinh doanh trước khi điều chỉnh	Ngành nghề chính
1	3830	Tái chế giấy từ giấy phế liệu <i>Chi tiết: Tái chế giấy từ giấy phế liệu</i>	X



STT	Mã ngành	Tên ngành, nghề kinh doanh trước khi điều chỉnh	Ngành nghề chính
2	1702	Sản xuất giấy nhẵn, bìa nhẵn, bao bì từ giấy và bìa	
3	4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết: Bán buôn giấy các loại</i>	
4	2592	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại <i>Chi tiết: Gia công máy cơ khí phục vụ ngành giấy</i>	
5	1709	Thương mại và sản xuất nguyên phụ liệu trong ngành giấy	
6	2821	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp <i>(Chi tiết: Sản xuất máy cơ khí phục vụ ngành giấy)</i>	
7	4661	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan <i>(Chi tiết: bán buôn than đá và nhiên liệu rắn khác)</i>	

No.	Industry Code	Business Line Before Adjustment	Principal Business Line
1	3830	Recycling of paper from waste paper <i>Detail: Recycling of paper from waste paper</i>	X
2	1702	Manufacture of corrugated paper and paperboard, paper and paperboard containers	
3	4669	Other specialized wholesale trade not elsewhere classified <i>Detail: Wholesale of paper of all types</i>	
4	2592	Machining; Treatment and Coating of Metals <i>Details: Machining of Mechanical Equipment Serving the Paper Industry</i>	
5	1709	Trading and manufacture of raw and ancillary materials in the paper industry	
6	2821	Manufacture of agricultural and forestry machinery <i>Detail: Manufacture of mechanical machinery for the paper industry</i>	
7	4661	Wholesale of solid, liquid, and gaseous fuels and related products <i>Detail: Wholesale of coal and other solid fuels</i>	

2. Thông tin sau khi thay đổi/*Information after change:*

STT	Mã ngành	Tên ngành, nghề kinh doanh sau khi điều chỉnh chi tiết	Ngành nghề chính
1	3830	Tái chế phế liệu <i>Chi tiết: Tái chế phế liệu phi kim loại</i>	X
2	1702	Sản xuất giấy nhẵn, bìa nhẵn, bao bì từ giấy và bìa	
3	4679	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết: Bán buôn chuyên doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu</i>	
4	2592	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại <i>Chi tiết: Gia công máy cơ khí phục vụ ngành giấy</i>	
5	1709	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	
6	2821	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp <i>Chi tiết: Sản xuất máy cơ khí phục vụ ngành giấy</i>	

No.	Industry Code	Business Line After Adjustment	Principal Business Line
1	3830	Recycling of scrap materials <i>Detail: Recycling of non-metallic scrap materials</i>	X
2	1702	Manufacture of corrugated paper and paperboard, paper and paperboard containers	
3	4679	Other specialized wholesale trade not elsewhere classified <i>Detail: Other specialized wholesale trade not elsewhere classified (remainder)</i>	
4	2592	Machining; Treatment and Coating of Metals <i>Details: Machining of Mechanical Equipment Serving the Paper Industry</i>	
5	1709	Manufacture of other articles of paper and paperboard not elsewhere classified	
6	2821	Manufacture of agricultural and forestry machinery <i>Detail: Manufacture of mechanical machinery for the paper industry</i>	



3. Lý do thay đổi (nếu có)/*Reason for change (if any):* Đảm bảo danh mục ngành nghề của Công ty tuân thủ đúng các quy định pháp luật hiện hành và tạo điều kiện thuận lợi cho kế hoạch đăng ký giao dịch cổ phiếu trên thị trường UPCoM./ *Ensure that the Company's registered business lines comply with applicable laws and regulations and facilitate the Company's planned registration of its shares for trading on the UPCoM market.*

4. Ngày có hiệu lực/*Effective date*: 12/08/2026

5. Ngày nhận được Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp /*Receipt date of new Enterprise Registration Certificate*: 13/08/2026

6. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 13/08/2026 tại đường dẫn: <https://thuananpaper.com/thong-tin-cong-bo> /*This information was published on the company's website on August 13, 2026, as in the link https://thuananpaper.com/thong-tin-cong-bo.*

Tài liệu đính kèm/Attached documents:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 13/*The 13th Amended Enterprise Registration Certificate.*

Đại diện tổ chức

Organization representative

Người đại diện theo pháp luật

Legal representative

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

(*Signature, full name, position, and seal*)



TỔNG GIÁM ĐỐC
Lê Đình Kinh